

SO SÁNH TRUYỆN CỔ TÍCH *THẠCH SANH* (VIỆT) VÀ *CHAU SANH CHAU THÔNG* (KHMER)¹

Nguyễn Thị Ngọc Lan², Nguyễn Thị Hồng³, Nguyễn Quỳnh Trang³

Tóm tắt: Trong kho tàng truyện cổ tích Việt Nam, không khó để nhận ra hiện tượng gần gũi về nội dung cũng như hình thức ở nhiều bản kể. Truyện *Thạch Sanh* của dân tộc Việt và *Chau Sanh Chau Thông* của dân tộc Khmer không phải là một trường hợp ngoại lệ. Từ góc nhìn so sánh, có thể thấy truyện của hai dân tộc đều tập trung phản ánh xung đột xã hội, xung đột gia đình - những xung đột rất phổ biến trong xã hội phân chia giai cấp. Trong mỗi xung đột này, nhân vật chính (*Thạch Sanh*, *Chau Sanh*) luôn đại diện cho cái thiện, còn nhân vật đối thủ (*Lý Thông*, *Chau Thông*) đại diện cho cái ác, cái xấu. Bên cạnh sự tương đồng về nhân vật, cốt truyện, mô típ, sự khác biệt về chi tiết, tình tiết truyện, về cách thức xây dựng nhân vật... cũng là những biểu hiện thú vị, liên quan đến tư duy nghệ thuật, mang đậm dấu ấn văn hóa tộc người.

Từ khoá: so sánh, truyện cổ tích, *Thạch Sanh*, *Chau Sanh Chau Thông*

1. MỞ ĐẦU

Trong hệ thống thể loại tự sự dân gian, truyện cổ tích luôn được xem là một thể loại “lớn và quan trọng bậc nhất”. Tập trung lí giải những mối xung đột trong xã hội phân chia giai cấp và trong gia đình phụ quyền, truyện cổ tích của bất kì dân tộc nào cũng là tấm gương phản chiếu thực tại xã hội một cách sống động. Không chỉ thế, truyện cổ tích các dân tộc còn chứa đựng những khát khao cháy bỏng của con người về một xã hội lí tưởng, công bằng, công lí chính nghĩa thắng gian tà... Nghiên cứu truyện cổ tích các dân tộc, từ góc nhìn so sánh, không khó để tìm thấy những nét chung nổi bật này. Những câu chuyện về người em út, người con riêng, người mồ côi... chịu nhiều bất hạnh, thua thiệt nhưng luôn luôn có kết cục số phận tốt đẹp, đều hiện diện trong kho tàng truyện cổ tích của người Việt cũng như của đồng bào dân tộc thiểu số. Bên cạnh đó, những nét riêng trong tư duy nghệ thuật, tâm lí sáng tạo, sự chi phối của điều kiện địa lí, văn hóa... lại đem đến những dấu ấn đặc thù trong truyện cổ tích của mỗi dân tộc. Lựa chọn khảo sát và so sánh một trường hợp cụ thể – truyện cổ tích *Thạch Sanh* của dân tộc Việt với truyện *Chau Sanh Chau Thông* của dân tộc Khmer, giúp chúng tôi có thể nhận diện, lí giải sự tương

¹ Trong phạm vi bài viết, chúng tôi sử dụng bản kể *Thạch Sanh* (Việt) trong SGK Ngữ văn 6, tập một (bộ sách Cánh Diều), tr.19-23, Nxb ĐHSP TP Hồ Chí Minh, 2021; bản kể *Chau Sanh Chau Thông* (Khmer), trong *Tuyển tập văn học dân gian Việt Nam*, tập II quyển 1, tr.659-665, Nxb Giáo dục, 2001.

² TS, Khoa ngữ văn, Trường ĐHSP Hà Nội 2

³ SV, Khoa Ngữ văn, trường ĐHSP Hà Nội 2

đồng và khác biệt của truyện cổ tích qua một số phương diện như nhân vật, cốt truyện, mô típ. Sở dĩ chúng tôi lựa chọn truyện cổ tích *Thạch Sanh*, bởi đây là một ngữ liệu trong danh mục gợi ý của Chương trình GDPT môn Ngữ văn 2018. Việc tìm hiểu ngữ liệu này trong sự so sánh với *Chau Sanh Chau Thông* – một ngữ liệu cùng kiểu truyện, đáp ứng yêu cầu cần đạt về đọc hiểu văn bản truyện cổ tích.

2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

So sánh văn học, từ lâu đã được tiến hành trong nghiên cứu văn học dân gian nói chung và truyện cổ tích nói riêng. Việc so sánh truyện cổ tích của hai dân tộc, được chúng tôi thực hiện qua sự nhận diện và phân tích, lí giải những dấu hiệu tương đồng và khác biệt sau:

2.1. Những điểm tương đồng

2.1.1. Về nhân vật

Qua khảo sát ngữ liệu, chúng tôi nhận thấy ở hai bản kể, đều xuất hiện các kiểu nhân vật mang tính chất “đồng dạng” của truyện cổ tích. Và mỗi kiểu nhân vật, dù là nhân vật chính, nhân vật đối thủ hay nhân vật trợ thủ đều thực hiện vai trò của nhân vật chức năng, nhân vật hành động.

Nhân vật chính trong truyện *Thạch Sanh* và *Chau Sanh Chau Thông* được tác giả dân gian xây dựng với những “nét tương đồng căn bản về tính cách, hành động và số phận”[5, tr.10]. Nhân vật chính được đề cao ở nhiều phương diện, có phẩm chất tốt đẹp, có tài năng hơn người nhưng số phận chịu nhiều thua thiệt và phải đương đầu với nhiều thử thách. Họ đại diện cho người lao động với ước mơ thay đổi số phận, ước mơ vươn tới sự hoàn thiện, hoàn mỹ trong cuộc sống. Nhân vật chính được biết đến với hoàn cảnh đáng thương khi cha mẹ mất sớm, không nơi nương tựa. Thạch Sanh một mình “sống lủi thủi trong túp lều cũ dựng dưới gốc đa, cả gia tài chỉ có một lưỡi búa của cha để lại”[6, tr.19], còn Chau Sanh sau khi người cha bị bệnh lìa đời, “ngày ngày vào rừng đốn cây, chặt củi gánh ra chợ đổi gạo về nuôi mẹ”, và ít lâu sau, người mẹ cũng mất “Chau Sanh chỉ còn một mình”[7, tr.661]. Trong hoàn cảnh thiếu vắng tình thân và với bản tính lương thiện, ngay thẳng, họ đã dễ dàng tin tưởng, không hề có sự đề phòng trước những toan tính xấu xa của kẻ ác. Trong mối xung đột giữa hai lực lượng nhân vật, Thạch Sanh và Chau Sanh là “nạn nhân”, bị Lý Thông, Chau Thông lợi dụng, lừa gạt cướp công hết lần này đến lần khác. Có thể thấy, ở đây nhân vật chính được xây dựng theo xu hướng lí tưởng hóa, trở thành đại diện cho cái tốt, cái thiện theo quan điểm của nhân dân lao động. Sau những thử thách của cuộc đời, nhân vật đi đến kết thúc tốt đẹp khi được kết hôn với công chúa và có địa vị cao.

Đối lập với nhân vật chính là nhân vật đối thủ, nhân vật phản diện – mẹ con Lý Thông, mẹ con Chau Thông. Đây đều là những kẻ xấu xa, mưu mô, xảo quyệt, sẵn sàng tìm mọi cách lợi dụng lòng tin của nhân vật chính. Không chỉ lừa gạt, cướp tâm cướp công, mà Lý Thông, Chau Thông còn tìm cách giết hại Thạch Sanh, Chau Sanh khi cố tình ra lệnh cho quân lính lấp kín hang sâu. Nhưng cuối cùng mọi tội lỗi đều được phơi bày và nhân vật đối thủ đều phải trả giá cho những lỗi lầm của mình, bằng cái chết.

Trong các bản kể, ngoài nhân vật là con người đứng ở hai phe đối lập, còn có sự xuất hiện của nhân vật thần kì. Lực lượng thần kì thực hiện chức năng trợ giúp như vua Thủy Tề (truyện *Thạch Sanh*), (truyện *Chau Sanh Chau Thông*) hay lực lượng thần kì gây ác như chằn tinh, đại bàng (truyện *Thạch Sanh*), con chằn, chim Ma ha kờ ruốt (truyện *Chau Sanh Chau Thông*)... Sự hiện diện của nhân vật thần kì, dù dưới dạng thức nào, gắn với chức năng nào cũng đều có vai trò nhất định trong diễn biến câu chuyện.

2.1.2. Về cốt truyện

Cốt truyện của hai bản kể đều được sắp xếp theo mạch sự kiện: Nhân vật chính xuất hiện → gặp thử thách → vượt qua thử thách → kết thúc có hậu. Đây là hình thức cấu tạo cốt truyện phổ biến của truyện cổ tích thần kì. Truyện của người Việt hay người Khmer đều tập trung phản ánh mối xung đột giữa cái thiện và cái ác. Mở đầu truyện, tác giả dân gian kể về sự xuất hiện của nhân vật chính. Không giống những đứa trẻ bình thường được người mẹ mang nặng đẻ đau chín tháng mười ngày, ở đây nhân vật chính được ngọc hoàng sai xuống đầu thai (Thạch Sanh) hay được nhặt ở trong rừng về nuôi (Chau Sanh). Ở các sự kiện tiếp theo trong tiến trình cốt truyện, nhân vật chính phải đối đầu với nhiều thử thách. Trong truyện *Thạch Sanh*, Lý Thông vốn là người có bản tính gian xảo, mưu mô, nhìn thấy Thạch Sanh đã nghĩ ngay đến việc gạ Thạch Sanh kết nghĩa anh em, bởi “nó về ở cùng thì lợi biết bao nhiêu”. Từ thân phận người mồ côi, giờ đây Thạch Sanh trở thành người em út và thử thách mà chàng phải đối đầu, đến từ chính người anh trong gia đình. Lý Thông đến lượt phải đi nộp mạng, lo sợ chằn tinh làm hại nên hấn giờ giọng nhờ vả để đẩy người em kết nghĩa vào chỗ chết. Khi Thạch Sanh giết chết được chằn tinh, Lý Thông lại nảy ra ý định cướp công và dụ Thạch Sanh: “Con trăn ấy là của vua nuôi đã lâu. Nay em giết nó, tất không khỏi bị tội chết. Thôi bây giờ nhân trời chưa sáng, em hãy trốn ngay đi. Có chuyện gì để anh ở nhà lo liệu”[6, tr.20]. Thạch Sanh lại quay về nương náu dưới gốc cây đa trong khi Lý Thông nhờ “công trạng” giết được chằn tinh, được vua khen thưởng, phong làm Quận công. Ở sự kiện tiếp theo, một lần nữa Thạch Sanh lại phải đương đầu với thử thách diệt quái vật đại bàng. Công chúa trong ngày hội kén chồng, đã bị con đại bàng khổng lồ bắt đi. Thạch Sanh nhìn thấy con đại bàng cắp người con gái bay qua, đã không ngần ngại dùng cung tên vàng bắn đại bàng bị thương. Lý Thông được nhà vua giao cho trọng trách đi tìm công chúa và hấn dễ dàng lần ra manh mối từ sự ngay

thắng, thật thà của Thạch Sanh. Chỉ đợi Thạch Sanh xuống hang diệt đại bàng và cứu được công chúa, Lý Thông lập tức lấp miệng hang với dã tâm giết chết Thạch Sanh. Nhưng cũng chính trong hoàn cảnh bế tắc đó, Thạch Sanh đã gặp và cứu được thái tử – con vua, được vua tặng cho đàn thần. Công chúa, từ khi được cứu về hóa câm nhưng khi nghe tiếng đàn công chúa trở nên tươi tỉnh và nói ra sự việc giải oan cho Thạch Sanh. Có thể thấy, thử thách liên tiếp được đặt ra cho nhân vật chính. Sau khi kết thúc thử thách cuối cùng – đối đầu với quân lính của 18 nước chư hầu, hóa giải xung đột bằng tiếng đàn thần kì và niêu cơm thần ăn hết lại đầy, Thạch Sanh cũng đi đến cái kết trọn vẹn nhất.

Cấu tạo cốt truyện theo lối nhân quả như vậy cũng có thể thấy ở truyện *Chau Sanh Châu Thông*. Mở đầu truyện, ta bắt gặp công thức khá giống với *Thạch Sanh*, khi tác giả dân gian đề cập đến một đôi vợ chồng già nghèo khổ, hiếm muộn con cái nhưng lại vô cùng tốt bụng. Một hôm ông lão vào rừng thì bắt gặp “một bé trai bị bầm nằm trong chiếc hoa sen giữa bưng, ông bèn lội xuống ẵm đứa bé về nuôi và đặt tên là Chau Sanh”. Chau Sanh nhận được tình cảm yêu thương của bố mẹ nuôi nhưng vì tuổi cao sức yếu, họ cũng lần lượt qua đời. Chàng sống cô độc một mình ở chốn rừng sâu. Từ đây, diễn biến cốt truyện với các sự kiện nổi bật, gần như có độ “trùng khít” với truyện *Thạch Sanh*. Có thể điểm qua mấy nét chính như sau:

- (1) Chau Sanh chém chằn tinh, bị Châu Thông cướp công.
- (2) Chau Sanh bắn chim Ma ha kờ ruốt.
- (3) Châu Thông nhờ Chau Sanh dẫn đường đi tìm chỗ ở của Ma ha kờ ruốt, để cứu công chúa.
- (4) Chau Sanh diệt chim ác, cứu được công chúa, bị Châu Thông cướp công.
- (5) Chau Sanh cứu con trai, được tặng cây đàn thần.
- (6) Chau Sanh bị Châu Thông lập mưu, đổ tiếng oan lấy vàng bạc trong cung, nên bị bắt giam. Trong ngục, Chau Sanh mang đàn ra gảy.
- (7) Công chúa nghe tiếng đàn, bỗng cười nói vui vẻ.
- (8) Chau Sanh được giải oan.

Kết thúc truyện mang tính công thức phổ biến của truyện cổ tích “người tốt được thưởng, kẻ xấu bị trừng phạt”. Tương tự như truyện *Thạch Sanh*, mẹ con Châu Thông bị sét đánh chết, còn Chau Sanh được kết hôn với công chúa và sống hạnh phúc.

Từ việc nhận diện những biểu hiện về cốt truyện, có thể thấy sự tương đồng khá đậm nét trong truyện kể của hai dân tộc. Cốt truyện được xây dựng đơn giản nhưng không kém phần độc đáo, nhiều tình huống gay cấn, kịch tính. Truyện đã thể hiện rõ mối xung đột giữa con người với con người, giữa con người với tự nhiên. Trên cơ sở đó, ta dễ dàng nhận ra bức tranh hiện thực đời sống của con người trong thời đại cổ tích.

2.1.3. Về mô típ

Mô típ được xem là những thành tố mang tính ổn định, được sử dụng “lặp đi lặp lại” trong sáng tác truyện cổ tích. Có thể thấy, là sản phẩm sáng tạo của hai dân tộc khác nhau nhưng cả hai bản kể lại có mô típ giống nhau. Bởi lẽ cả dân tộc Việt và dân tộc Khmer đều là những dân tộc anh em trên đất nước Việt Nam và có nét tương đồng trong đời sống sinh hoạt, sự biến đổi của các hình thái xã hội. Ở hai bản kể đều xuất hiện *mô típ thân phận thấp hèn*, nhân vật chính chịu nhiều thua thiệt trong cuộc sống. Đây là mô típ liên quan đến đặc điểm nhân vật truyện cổ tích nói chung, như nhà nghiên cứu Đỗ Bình Trị đã từng chỉ ra trong nghiên cứu về truyện cổ tích [5, tr.17]. Trong các bản kể, không thể không nói đến một mô típ có tính chất “nòng cốt”, có ý nghĩa quan trọng trong tiến trình cốt truyện, đó là *mô típ dùng sĩ diệt quái vật (rắn ác, chim ác)* và *mô típ dùng sĩ cứu người đẹp*. Nhà nghiên cứu Nguyễn Bích Hà khi khảo sát và phân tích đặc điểm kiểu truyện dùng sĩ, cũng cho đây là hai mô típ hạt nhân của kiểu truyện [1]. Công chúa xinh đẹp bị chim ác bắt đi và chàng dùng sĩ Thạch Sanh, Châu Sanh, nhờ vào tài năng của mình đã tiêu diệt chim ác, cứu được công chúa. Họ bị cướp công bởi Lý Thông, Châu Thông và bị hàm oan song nhờ sự trợ giúp của đồ vật thần kì – tiếng đàn cất lên đã hóa giải nỗi oan cho họ. Trước đó, khi cứu được thái tử con của , cả Thạch Sanh và Châu Sanh đều từ chối sự biệt đãi và những món quà vật chất mà chỉ nhận cây đàn. Ở đây, cây đàn cũng đóng vai trò của “nhân vật thần kì trợ thủ”, giúp cho nhân vật chính vượt qua thử thách. Tiếng đàn cũng được xem như một thứ “vũ khí” vô cùng lợi hại, cảm hóa được con người, thể hiện sự yêu chuộng hòa bình và tình yêu thương.

Việc cứu và được kết hôn với cô gái đẹp, là một dấu mốc quan trọng trong diễn biến cuộc đời nhân vật. Đó cũng là “phần thưởng” xứng đáng cho những chàng trai vừa có phẩm chất đạo đức, vừa có tài năng. Nằm trong mạch chung của truyện cổ tích thần kì, *mô típ thưởng – phạt* hiện diện ở hai bản kể cũng thể hiện cách giải quyết xung đột mang đậm triết lí đạo đức dân gian. Chi tiết có thể nói đắt giá ở truyện của cả hai dân tộc là mẹ con Lý Thông và Châu Thông khi được tha tội, về quê làm ăn, đi giữa đường đều chịu báo ứng ngay sau đó. Kết cục số phận của nhân vật phản diện trong truyện chứa đựng bài học răn dạy sâu sắc đối với con người: nếu cứ làm việc ác, ắt sẽ phải bị trừng phạt. Việc bị sét đánh chết hay biến thành con bọ hung, sống kiếp vật bản thiêu suốt đời đó là quan điểm đồng nhất “Ông trời có mắt”, “Ác giả ác báo”, “Gieo nhân nào gặt quả ấy”... của nhân dân ta.

2.2. Những điểm khác biệt

Tính chất “đại đồng tiểu dị” là một thuộc tính nổi trội ở truyện cổ tích nói chung và truyện *Thạch Sanh* (người Việt), *Chau Sanh Châu Thông* (người Khmer) cũng không

phải là trường hợp ngoại lệ. Bên cạnh những điểm gần gũi, giữa chúng cũng có không ít điểm khác biệt về nhân vật, cốt truyện, mô típ.

2.2.1. Về nhân vật

Qua ngữ liệu, trước hết có thể nhận ra các nhân vật có sự khác nhau về tên gọi. Trong truyện của người Việt, nhân vật có tên là Thạch Sanh, Lý Thông còn trong truyện của người Khmer là Chau Sanh, Chau Thông. Về nguồn gốc xuất thân, nhân vật chính là con của một đôi vợ chồng già hiền lành, tốt bụng nhưng hiếm muộn con cái. Tuy nhiên, giữa truyện của người Việt và người Khmer cũng có điểm khác biệt khi kể về sự xuất hiện của nhân vật. Trong truyện *Thạch Sanh*, Ngọc Hoàng, vị thần tối cao trên thượng giới, thấu hiểu hoàn cảnh của đôi vợ chồng già nên đã cho Thái tử xuống trần gian đầu thai làm con trai của họ. Sự xuất hiện của Thạch Sanh mang đậm màu sắc thần kì. Còn trong *Chau Sanh Chau Thông*, sự xuất hiện của Chau Sanh tuy vẫn không tách rời tính chất khác thường, kì lạ song rõ ràng là thiên về tính chất đời thường hơn, khi ông lão tìm thấy đứa trẻ trong rừng và nhận làm con nuôi.

Đặc điểm hành trạng, tài năng của hai nhân vật cũng được tác giả dân gian miêu tả có phần khác nhau. Về điều này, truyện của người Việt kể lại một cách ngắn gọn nhưng đậm tính chất hoang đường: “Năm Thạch Sanh biết dùng búa, Ngọc Hoàng sai thiên thần xuống dạy cho đủ các môn võ nghệ và mọi phép thần thông”[6, tr.19]. Còn trong truyện của người Khmer, Chau Sanh không được thụ phép thần linh. Nhân vật được biết đến với sức khỏe hơn người: “ăn hết một chảo cơm to, uống hết một thùng nước đầy mới vừa bụng”[7, tr.659]. Nhờ có sức khỏe, Chau Sanh vác được cây dầu to, bắt được cá sấu... khiến cho ai cũng nể phục. Với đặc điểm này, Chau Sanh còn mang dáng dấp của kiểu nhân vật chàng trai khỏe, một kiểu nhân vật khá phổ biến trong truyện cổ tích các dân tộc như *Bảy chàng trai khỏe* (Chăm), *Ba anh em khỏe* (Hà Nhì), *Cẩu Khây* (Tày)...

2.2.2. Về cốt truyện

Sự khác biệt về cốt truyện giữa các bản kể thể hiện qua một số chi tiết, tình tiết. Ở đầu truyện, chi tiết về nguồn gốc nhân vật: Thạch Sanh là thái tử con của Ngọc Hoàng đầu thai, trở thành con đẻ của vợ chồng người tiều phu thông qua quá trình sinh đẻ khác thường của người mẹ “có mang, nhưng đã qua mấy năm mà không sinh nở”, trong khi đó Chau Sanh là con nuôi, được người cha tìm thấy một cách hết sức “ngẫu nhiên”. Không gian “trú ngụ” ban đầu của nhân vật chính trong truyện *Thạch Sanh* là “túp lều dưới gốc đa”, còn ở truyện *Chau Sanh Chau Thông* là “nằm trong chiếc hoa sen giữa bưng”. Sự sáng tạo này trong truyện cổ tích của hai dân tộc, hẳn có liên quan đến điều kiện địa lí, văn hóa tộc người. Đối với người Việt ở nhiều vùng miền, cây đa không chỉ là biểu tượng của làng quê, mà còn mang ý nghĩa tâm linh. Dân gian có câu “thần cây đa, ma cây gạo, cú cáo cây đề”. Cây đa là nơi trú ngụ của thần linh và không phải ngẫu nhiên Thạch Sanh

lại chọn gốc đa làm nơi sinh sống của mình. Còn người Khmer có địa bàn định cư ở đồng bằng sông Cửu Long, gắn bó với môi trường sông nước, phải chăng vì thế mà tác giả dân gian đã hư cấu chi tiết nhân vật được tìm thấy trên hoa sen – một loài hoa đẹp mọc lên từ bùn lầy? Bên cạnh đó, hoa sen cũng là loài hoa biểu tượng của Phật giáo mà người Khmer phần lớn theo đạo Phật. Vì thế, tác giả dân gian khi hư cấu chi tiết này, chắc hẳn không tách rời ý nghĩa tâm linh. Trong truyện của người Khmer còn xuất hiện hình ảnh cây dầu, cũng là một loại cây có ý nghĩa tâm linh trong đời sống của đồng bào. Theo tác giả bài viết *Truyền thuyết về “cây dầu dừ” ở Trà Vinh từ góc nhìn văn hóa dân gian*, cây dầu không chỉ được trồng trong phum sóc mà còn được trồng rất nhiều ở trong chùa. Cây dầu được người dân mang vào chùa trồng “thể hiện sự vun bồi phúc duyên”, làm cho không khí thanh bình, trong lành và tạo cảnh quan. Bên cạnh đó, người Khmer còn có tục gửi xương cốt người thân sau khi mất vào chùa và “họ trồng cây để linh hồn người quá cố có nơi trú ngụ”. Người Khmer còn có phong tục hoá táng người chết và cây dầu trong ý niệm tâm linh của người Khmer “là loại cây mà củ của nó dùng làm nhiên liệu hoàn hảo nhất” [4].

So với truyện của người Việt, truyện của người Khmer còn gia tăng thêm các tình tiết về khả năng đặc biệt của nhân vật chính, chẳng hạn: Chau Sanh ăn rất khỏe, nên bố mẹ nuôi không đủ sức nuôi con. Không còn cách nào khác vì “biết con mình sớm muộn cũng phải chết vì đói nên ông lão đành dẫn Chau Sanh vào rừng” tìm cách để cây dầu đổ vào người, với ý nghĩ thà con chết trong rừng còn hơn thấy cảnh con chết đói. Cũng chính ở thử thách này, Chau Sanh đã chứng tỏ được sức mạnh thể chất phi thường của mình. Sức mạnh của Chau Sanh còn được bộc lộ ở sự kiện tiếp theo, khi tay không diệt được cá sấu. Sự kiện liên quan đến việc gặp gỡ, kết giao giữa nhân vật chính và nhân vật đối thủ ở hai bản kể cũng có đôi chút khác biệt: trong truyện của người Việt, Lý Thông chủ động làm thân với Thạch Sanh ngay sau khi thấy Thạch Sanh “gánh về một gánh củi lớn”. Còn ở truyện của người Khmer, việc gặp gỡ diễn ra sau khi Lý Thông chứng kiến Chau Sanh diệt con chằn.

Trong diễn biến của truyện, ở bản kể *Thạch Sanh* của người Việt xuất hiện chi tiết Thạch Sanh khi *xuống hang cứu công chúa*, đã cho đại bàng uống thuốc mê để tiêu diệt. Còn trong bản kể *Chau Sanh Chau Thông*, không xuất hiện chi tiết này. Chau Sanh xuống hang sâu, giết chim ác Ma ha kờ ruột rồi cứu công chúa. Ở phần cuối truyện, trong truyện của người Việt, thử thách còn được tiếp diễn sau khi Thạch Sanh và công chúa kết hôn. Chàng phải đối đầu với quân lính của mười tám nước chư hầu và nhờ có cây đàn thần kì, chàng đã khuất phục được quân giặc. Chứng kiến những việc làm của Thạch Sanh, nhà vua làm lễ nhường ngôi cho chàng. Truyện của người Khmer kết thúc ở sự kiện Chau Sanh kết hôn cùng công chúa và lên ngôi. Sự khác biệt về một số sự kiện, tình tiết đã làm cho cốt truyện của các bản kể, dù thuộc cùng một kiểu truyện, vẫn đem đến sức hấp dẫn riêng.

2.2.3. Về mô típ

So sánh ngữ liệu truyện kể của hai dân tộc ở phương diện mô típ, ít nhiều đều có thể thấy được những biểu hiện khác nhau ở mô típ về thân phận, thử thách diệt rắn ác, chim ác, cứu công chúa... Đặc biệt, ở mô típ thưởng – phạt, sự khác biệt khá rõ ràng. Trong truyện của người Khmer, mẹ con Chau Thông sau khi được tha tội chết, trên đường về quê đã bị sét đánh chết. Trong truyện của người Việt, sự trừng phạt đối với mẹ con Lý Thông còn được miêu tả ở cấp độ cao hơn. Họ không chỉ bị sét đánh chết mà còn bị hóa thân thành con vật: “Vua sai bắt giam hai mẹ con Lý Thông, lại giao cho Thạch Sanh xét xử. Chàng không giết mà cho chúng về quê làm ăn. Nhưng về đến nửa đường thì chúng bị sét đánh chết, rồi bị hoá kiếp thành bọ hung”[6, tr.22]. Như vậy, *nhân vật đối thủ bị trừng phạt tới hai lần. Tính chất khốc liệt, một mất một còn trong mối xung đột giữa các lực lượng nhân vật, nhờ đó cũng trở nên đậm nét*. Sự trừng phạt nhân vật xấu xa qua chi tiết biến thành con vật mang ý nghĩa sâu sắc. Nó giống như một sự thực thi công lí dân gian một cách thỏa đáng nhất, thích đáng nhất đối với những con người xấu xa, độc ác.

Tuy có cùng nội dung biểu đạt, với những thông điệp mà tác giả gửi gắm nhưng sự có mặt của các mô típ trong tiến trình truyện kể của hai dân tộc, lại không hoàn toàn giống nhau. Bởi lẽ chúng là sản phẩm sáng tạo của tác giả dân gian thuộc hai vùng văn hóa khác nhau với những dấu ấn riêng về ngôn ngữ, phong tục, tôn giáo, tín ngưỡng...

3. KẾT LUẬN

Tiếp cận truyện cổ tích *Thạch Sanh (Việt)* và *Chau Sanh Chau Thông (Khmer)* từ góc nhìn so sánh, chúng tôi cũng đã nhận diện được một số điểm tương đồng và khác biệt về nhân vật, cốt truyện, mô típ. Mục đích của sự so sánh này, không phải để chứng minh truyện nào có trước truyện nào có sau, dân tộc nào ảnh hưởng sáng tác của dân tộc nào mà là để thấy được sự gần gũi trong tư duy sáng tạo, trong quan niệm nghệ thuật về thực tại, về con người của tác giả dân gian trong thời đại cổ tích. Không chỉ tái hiện thực tại xã hội một cách chân thực, truyện cổ tích *Thạch Sanh* và *Chau Sanh Chau Thông* còn chứa đựng trong nó những giấc mơ đẹp, những khát khao cháy bỏng của người lao động về một xã hội lí tưởng, công bằng. Bên cạnh đó, đặt các bản kể trong sự đối sánh về nhân vật, cốt truyện và mô típ cũng cho chúng tôi những phát hiện bước đầu về văn hóa tộc người. Đây cũng là yếu tố quan trọng tạo nên sự tương đồng cũng như đặc thù của truyện cổ tích các dân tộc, khi chúng hiện diện trong cùng một kiểu truyện.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Bích Hà (1998), *Thạch Sanh và kiểu truyện dũng sĩ trong truyện cổ tích Việt Nam và Đông Nam Á*, Nxb Giáo dục.

2. Phan Đăng Nhật (1981), *Văn học các dân tộc thiểu số Việt Nam*, Nxb Văn hóa.
3. Lê Thị Diễm Phúc (2019), *Đặc trưng văn hóa dân tộc qua truyện kể Thạch Sanh Lý Thông (người Việt) và Chau Sanh Chau Thông (người Khmer)*
<http://vns.edu.vn/index.php/vi/nguyen-cuu/van-hoa-viet-nam/1583-dac-trung-van-hoa-dan-toc-qua-truyen-ke-thach-sanh-ly-thong-nguoi-Viet-va-chau-sanh-chau-thong-nguoi-khmer>
4. Trần Thanh Tuấn (2020), *Truyền thuyết về “cây dầu dừ” ở Trà Vinh từ góc nhìn văn hóa dân gian*, <https://nguoidothi.net.vn/truyen-thuyet-ve-cay-dau-du-o-tra-vinh-tu-goc-nhin-van-hoa-dan-gian-25383.html>
5. Đỗ Bình Trị (2002), *Những đặc điểm thi pháp của các thể loại văn học dân gian*, Nxb Giáo dục.
6. Nhiều tác giả (2021), *Ngữ văn 6*, tập một, Nxb Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh.
7. Nhiều tác giả (2001), *Tuyển tập văn học dân gian Việt Nam*, Tập II, Quyển 1. Nxb Giáo dục.

A COMPARISON BETWEEN THE FAIRY TALES THACH SACH (VIỆT) AND CHAU SANH CHAU THONG (KHMER)

Nguyen Thi Ngoc Lan, Nguyen Thi Hong, Nguyen Quynh Trang

Abstract: *In the treasury of Vietnamese fairy tales, it is not difficult to recognize the similarities in content and form of many versions. The stories Thach Sanh of the Việt people and Chau Sanh Chau Thong of the Khmer people are not exceptions. From a comparative perspective, it can be seen that the stories of the two cultures focus on reflecting social conflicts and family conflicts - conflicts that are very common in class-divided societies. In this conflict, the protagonists (Thach Sanh, Chau Sanh) always represent good, while the antagonists (Ly Thong, Chau Thong) represent evil. Besides the similarities in characters, plots, motifs, differences in details, plot details, how to build characters,.... are also interesting expressions, relating to artistic thinking, bearing the imprint of ethnic culture.*

Keywords: *comparison, fairy tales, Thach Sanh, Chau Sanh Chau Thong*

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 21-5-2024; ngày phản biện đánh giá: 10-6-2024; ngày chấp nhận đăng: 20-6-2024)